ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:5544 /QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 01 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch giám sát, đáp ứng với nguy cơ bùng phát bệnh bại liệt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Kế hoạch số 447/KH-BYT ngày 18/3/2026 của Bộ Y tế giám sát và đáp ứng với nguy cơ bùng phát dịch bệnh bại liệt năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3802/QĐ- UBND ngày 03/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt phê duyệt Kế hoạch phối hợp kiểm tra tiền sử tiêm chủng và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 2941/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng năm 2026 tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 3303/TTr-SYT ngày 30/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch giám sát, đáp ứng với nguy cơ bùng phát bệnh bại liệt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2026, do Sở Y tế lập *(Kế hoạch số 3302/KH-SYT ngày 30/3/2026, đính kèm).*

Điều 2. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Y tế (b/c);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP. UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Tây Ninh;
- Phòng VHXH;
- Lưu: VT,HY.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Tấn Hòa

UBND TỈNH TÂY NINH **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3302/KH- SYT	*Tây Ninh, ngày 30 tháng 3 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Giám sát và đáp ứng với nguy cơ bùng phát bệnh bại liệt Tỉnh Tây Ninh- Năm 2026

I. ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Đánh giá nguy cơ tại tỉnh Tây Ninh (theo công cụ của WHO)

Thực hiện đánh giá theo bộ công cụ đánh giá nguy cơ của WHO, dựa trên các yếu tố sau:

• Đánh giá tính cảm nhiễm

• Đánh giá tình hình giám sát bệnh

• Đánh giá cung cấp dịch vụ y tế

• Đánh giá yếu tố nguy cơ khác

Dữ liệu đánh giá gồm:

• Kết quả tiêm chủng các loại vắc xin giai đoạn 2020-2024 *(Dữ liệu báo cáo kết quả tổng kết năm, không bao gồm số đã được tiêm bù tiêm vét*)

• Kết quả giám sát liệt mềm cấp giai đoạn 2019-2024

• Thông tin hành chính (dân số, địa lý…)

• Thông tin vụ dịch sởi, bạch hầu năm 2024

Do dữ liệu đánh giá từ năm 2019 đến năm 2024 nên tiến hành đánh giá theo tỉnh cũ trước sáp nhập, kết quả đánh giá như sau:

*** Tỉnh Long An cũ**

• Đánh giá tính cảm nhiễm: Điểm nguy cơ: 2,5 (nguy cơ thấp)

• Đánh giá tình hình giám sát bệnh: Điểm nguy cơ: 0 (nguy cơ thấp)

• Đánh giá cung cấp dịch vụ y tế: Điểm nguy cơ: 0 (nguy cơ thấp)

• Đánh giá các mối đe dọa: Điểm nguy cơ: 2 (nguy cơ trung bình)

Tổng điểm đánh giá: 17,6. Kết quả đánh giá ở mức độ nguy cơ thấp

*** Tỉnh Tây Ninh cũ**

• Đánh giá tính cảm nhiễm: 5,5 (nguy cơ trung bình)

• Đánh giá tình hình giám sát bệnh: Điểm nguy cơ: 5 (nguy cơ cao)

• Đánh giá cung cấp dịch vụ y tế: Điểm nguy cơ: 0 (nguy cơ thấp)

• Đánh giá các mối đe dọa: Điểm nguy cơ: 2 (nguy cơ trung bình)

Tổng điểm đánh giá: 54,4. Kết quả đánh giá ở mức độ nguy cơ cao

Điểm trung bình của tỉnh Tây Ninh sau sáp nhập: 36 điểm, kết quả đánh giá chung ở mức độ nguy cơ trung bình.

2. Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12;

- Quyết định số 5142/QĐ-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành "Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh bại liệt";

- Thông tư 52/2025/TT-BYT ngày 31/12/2025 về Ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc;

- Quyết định số 2780/QĐ-BYT ngày 29/8/2025 của Bộ Y tế về ban hành Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026-2028);

- Văn bản số 7830/BYT-CPB ngày 10/11/2025 của Bộ Y tế về việc đẩy mạnh công tác phòng, chống bệnh bại liệt;

- Văn bản số 1665/PB-BTN ngày 20/11/2025 của Cục phòng bệnh về việc đánh giá nguy cơ và đáp ứng phòng, chống bệnh bại liệt;

- Kế hoạch số 447/KH-BYT ngày 18/3/2026 của Bộ Y tế về kế hoạch Giám sát và đáp ứng với nguy cơ bùng phát dịch bệnh bại liệt năm 2026;

- Quyết định 3802/QĐ- UBND ngày 03/9/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt kế hoạch phối hợp số 1308/KH-SYT-SGDĐT của Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 11/08/2025 về việc triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra tiền sử tiêm chủng và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

- Văn bản số 8414/UBND-VHXH ngày 13/11/2025 của Ủy Ban Nhân dân tỉnh về việc đẩy mạnh công tác phòng, chống bại liệt trên địa bàn tỉnh;

- Văn bản số 561/UBND-VNXH ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc tăng cường tiêm chủng vắc xin và các biện pháp phòng, chống bệnh bại liệt;

- Quyết định 2941/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt kế hoạch số 1921/KH-SYT ngày 23/02/2026 của Sở Y tế ngày 23/02/2026 về kế hoạch Tiêm chủng mở rộng năm 2026.

Từ kết quả đánh giá nguy cơ theo bộ công cụ đánh giá nguy cơ của WHO cho thấy tỉnh Tây Ninh đánh giá ở mức độ nguy cơ trung bình, dựa trên các tiêu chí và kết quả đánh giá, Sở Y tế tỉnh Tây Ninh xây dựng kế hoạch giám sát, đáp ứng với nguy cơ bùng phát bệnh bại liệt tỉnh Tây Ninh năm 2026.

II. MỤC TIÊU

2.1 Mục tiêu chung

Đảm bảo phòng, chống dịch bệnh bại liệt kịp thời; tiếp tục bảo vệ thành quả thanh toán bệnh bại liệt đã đạt được từ năm 2000 tại Việt Nam.

2.2 Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.2.1 Tăng cường Hệ thống giám sát LMC/bại liệt để đạt các chỉ tiêu trên quy mô tuyến tỉnh:

- Tỷ lệ phát hiện ca LMC ≥ 1/100.000 trẻ dưới 15 tuổi;

- Tỷ lệ ca LMC được lấy đủ 2 mẫu phân đúng tiêu chuẩn đạt ≥ 80%;

- Tỷ lệ ca LMC được điều tra di chứng trong vòng 60 ngày đạt ≥ 80%.

2.2.2 Duy trì tỷ lệ tiêm chủng các loại vắc xin bại liệt (OPV, IPV) trong tiêm chủng thường xuyên đạt ≥ 95% trên quy mô cấp xã, phường.

2.2.3 Triển khai hoạt động rà soát tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học đạt các chỉ tiêu:

- 100% trẻ được rà soát tiền sử tiêm chủng các vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng khi nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên toàn tỉnh;

- Ít nhất 95% trẻ được xác định chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ mũi vắc xin bại liệt (bOPV, IPV) được tiêm chủng bù liều để phòng bệnh; - Đảm bảo an toàn tiêm chủng.

2.2.4 100% ca liệt mềm cấp dương tính với vi rút bại liệt được điều tra và xử lý kịp thời theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

III. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP

3.1. Tăng cường hệ thống giám sát

3.1.1 Giám sát liệt mềm cấp

- Thực hiện giám sát LMC/Bại liệt theo Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh bại liệt tại Quyết định số 5142/QĐ-BYT ngày 11/12/2014.

**** Giám sát phát hiện ca bệnh***

Khi phát hiện trường hợp có chẩn đoán liệt mềm cấp/nghi ngờ Bại liệt đến khám và điều trị, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập, tư nhân tiến hành thông báo thông tin ca bệnh, đồng thời điều tra và lấy mẫu bệnh phẩm (lấy 2 mẫu phân cách nhau 24 - 48 giờ); nhập đầy đủ thông tin các trường hợp nội trú lẫn ngoại trú theo quy định thông tư 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế. Việc thông báo thông tin ca bệnh và gửi mẫu thực hiện như sau:

+ Bệnh viện Đa khoa Long An, Bệnh viện đa khoa Quốc tế Tân An, Bệnh viện đa khoa Vạn An thông báo và gửi mẫu trực tiếp về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trụ sở chính *(Địa chỉ: Số 29, Huỳnh Văn Tạo, phường Long An).*

+ Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh, Bệnh viện đa khoa Lê Ngọc Tùng thông báo và gửi mẫu trực tiếp về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật cơ sở 2 *(Địa chỉ: Số 260, Nguyễn Văn Rốp, phường Tân Ninh).*

+ Các bệnh viện Đa khoa khu vực Cần Giuộc, Kiến Tường, Hậu Nghĩa; các Bệnh viện đa khoa tư nhân, phòng khám đa khoa tư nhân; các Trung tâm Y tế khu vực có giường bệnh, các Trạm Y tế xã, phường thông báo và gửi mẫu về Trung

tâm Y tế khu vực trên địa bàn, Trung tâm Y tế khu vực chịu trách nhiệm thông báo và chuyển mẫu về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

**** Giám sát tìm kiếm tích cực***

Thực hiện việc giám sát tích cực nhằm chủ động phát hiện các trường hợp bệnh khác có các hội chứng liệt mềm cấp ở trẻ < 15 tuổi để thực hiện việc điều tra, giám sát và lấy mẫu theo quy định như sau:

Mã bệnh	**Tên bệnh**
Tìm kiếm ca giám sát Liệt mềm cấp *(Chỉ báo các ca 0-15 tuổi)*	
A80;	Bại liệt cấp
B08.4 độ 2b	Tay chân miệng độ 2b có yếu chi
M79.1	Đau cơ
G04; G05	Viêm não, viêm tủy và viêm não tủy
G60-64	Hội chứng GuilainBarre
G82.0; G82.2; G82.3; G82.5	Liệt nhẽo 2 chi
G83.1; G83.2; G83.3	Liệt 1 chi (dưới, trên, không rõ)
G70	Nhược cơ và tổn thương thần kinh khác
G56; G57	Bệnh 1 dây thần kinh chi trên, dưới

- Hàng tuần, các cơ sở khám chữa bệnh lọc trên phần mềm khám chữa bệnh danh sách các trường hợp có mã ICD-10 gợi ý giám sát liệt mềm cấp ở trẻ < 15 tuổi theo bảng trên (bao gồm cả nội trú và ngoại trú) gửi email **vào thứ 2 hàng tuần** cho hệ dự phòng như sau:

+ Bệnh viện Đa khoa Long An, Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh gửi danh sách ca bệnh qua email: **tcmrtn25@gmail.com**

+ Các bệnh viện Đa khoa khu vực Cần Giuộc, Kiến Tường, Hậu Nghĩa; các Bệnh viện đa khoa tư nhân, phòng khám đa khoa tư nhân; các Trung tâm Y tế khu vực có giường bệnh gửi danh sách ca bệnh qua email về Trung tâm Y tế khu vực trên địa bàn như sau:

STT	**Đơn vị**	**Địa chỉ email**
1	TTYT khu vực Tân An	huynhthanhttyttpta@gmail.com
2	TTYT khu vực Thủ Thừa	nguyenthienlongho1982@gmail.com
3	TTYT khu vực Bến Lức	thanhnguyn15@gmail.com

STT	Đơn vị	Địa chỉ email
4	TTYT khu vực Tân Trụ	kimtuyen.tantru@gmail.com
5	TTYT khu vực Tầm Vu	chauailien1989@gmail.com
6	TTYT khu vực Cần Giuộc	tcmrcangiuoc@gmail.com
7	TTYT khu vực Cần Đước	vominhthu2612@gmail.com
8	TTYT khu vực Đức Hòa	chuongtrinhtcmrduchoa@gmail.com
9	TTYT khu vực Đức Huệ	ksdbduchue@gmail.com
10	TTYT khu vực Thạnh Hóa	fx351414@gmail.com
11	TTYT khu vực Tân Thạnh	dinhtonksdb1971@gmail.com.vn
12	TTYT khu vực Mộc Hóa	nguyenngocthu181984@gmail.com
13	TTYT khu vực Kiến Tường	tongtcmrmochoa@gmail.com
14	TTYT khu vực Vĩnh Hưng	tcmrvinhhung@gmail.com
15	TTYT khu vực Tân Hưng	Huynhdep@gmail.com
16	TTYT khu vực Tân Ninh	minhxuanyttp77@gmail.com
17	TTYT khu vực Trảng Bàng	vothiut86@gmail.com
18	TTYT khu vực Hòa Thành	thuyvantayninh@gmail.com
19	TTYT khu vực Gò Dầu	gf.tni.vct02@gmail.com
20	TTYT khu vực Bến Cầu	chungthibichvan109@gmail.com
21	TTYT Dương Minh Châu	phanthingochatayninh@gmail.com
22	TTYT khu vực Châu Thành	tcmrchauthanh@gmail.com
23	TTYT khu vực Tân Biên	dothingan.tkc@gmail.com
24	TTYT khu vực Tân Châu	loannguyenksbt@gmail.com

- Các Trung tâm Y tế khu vực sau khi nhận danh sách phản hồi ngay cho các Trạm Y tế xã, phường để tiến hành xác minh, giám sát, điều tra và lấy mẫu bệnh phẩm gửi về Trung tâm Y tế khu vực để Trung tâm Y tế khu vực chuyển mẫu về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật kịp thời trong **vòng 24 giờ sau khi lấy mẫu.**

- Hướng dẫn chỉ định lấy mẫu, cách lấy mẫu, bảo quản và vận chuyển mẫu bệnh phẩm liệt mềm cấp thực hiện theo Quyết định số 5142/QĐ-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh bại liệt

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật chuyển mẫu ngay đến Viện Pasteur trong vòng 72 giờ kể từ khi lấy mẫu. Thực hiện điều tra di chứng sau 60 ngày đầy đủ theo quy định.

Thực hiện giám sát dựa vào sự kiện để phát hiện sớm những dấu hiệu cảnh báo các trường hợp LMC nghi bại liệt tại cộng đồng để tiến hành điều tra, lấy mẫu xét nghiệm nhằm phát hiện sớm ca bệnh và tránh bỏ sót tại cộng đồng. Đồng thời, thực hiện giám sát tại các bệnh viện để chủ động phát hiện các ca LMC bị sót tại bệnh viện.

3.1.2. Giám sát vi rút bại liệt từ môi trường và giám sát lưu hành vi rút bại liệt ở các trường hợp suy giảm miễn dịch

Tỉnh Tây Ninh không nằm trong diện triển khai hoạt động giám sát vi rút bại liệt từ môi trường và giám sát lưu hành vi rút bại liệt ở các trường hợp suy giảm miễn dịch.

3.1.3. Nâng cao năng lực cho cán bộ y tế các tuyến về giám sát LMC thông qua tập huấn và giám sát hỗ trợ

- Tập huấn hướng dẫn giám sát, phòng chống bệnh bại liệt; công tác lấy mẫu, bảo quản và vận chuyển mẫu bệnh phẩm cho cán bộ Y tế.

- Thực hiện giám sát tại các bệnh viện để chủ động phát hiện các ca LMC.

3.2 Duy trì và nâng cao tỷ lệ miễn dịch trong cộng đồng

3.2.1 Tiêm chủng thường xuyên

- Duy trì tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ vắc xin bại liệt uống (OPV) và vắc xin bại liệt tiêm (IPV đơn hoặc vắc xin có thành phần IPV) cho trẻ dưới 1 tuổi đạt trên 95% ở tất cả các xã, phường.

- Tăng cường rà soát, đảm bảo tiêm chủng đầy đủ và đủ liều cho các đối tượng; tăng cường năng lực quản lý đối tượng tiêm chủng cho các Trạm Y tế xã, đảm bảo không bỏ sót các trường hợp chưa được uống, tiêm hoặc uống, tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng bại liệt, đặc biệt là tại các nơi có tỷ lệ tiêm chủng thấp, vùng lõm tiêm chủng.

- Thực hiện tiêm bù, tiêm vét cho các đối tượng chưa được tiêm chủng đầy đủ, không để xảy ra các khu vực trống tiêm chủng, nhất là các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

- Tăng cường rà soát, quản lý đối tượng tiêm chủng để đảm bảo không bỏ sót trẻ. Thực hiện tiêm vét cho trẻ hoãn tiêm ngay trong tháng.

3.2.2 Triển khai hoạt động rà soát tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học

Tiếp tục thực hiện Quyết định 3802/QĐ- UBND ngày 03/9/2025 của Ủy Ban Nhân dân tỉnh Tây Ninh phê duyệt kế hoạch phối hợp số 1308/KH-SYT-SGDĐT của Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 11/08/2025 về việc triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra tiền sử tiêm chủng và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đạt các chỉ tiêu:

- 100% trẻ được rà soát tiền sử tiêm chủng các vắc xin trong Chương trình TCMR khi nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học tại các địa phương triển khai.

- Ít nhất 95% trẻ được xác định chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ mũi vắc xin bại liệt (bOPV, IPV) được tiêm chủng bù liều để phòng bệnh. Hoàn thành chỉ tiêu được giao trước khi kết thúc năm học 2025-2026 và chuẩn bị triển khai hoạt động này cho năm học tiếp theo.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng.

3.3 Đáp ứng khi có ca bệnh hoặc mẫu môi trường dương tính

- Kích hoạt đội đáp ứng nhanh (RRT) theo Quyết định số 5894/QĐ-BYT ngày 19/12/2019 của Bộ Y tế về việc ban hành "hướng dẫn thiết lập và vận hành đội đáp ứng nhanh", khẩn trương điều tra dịch tễ, đánh giá nguy cơ dịch bệnh lây lan. Thông tin, báo cáo đầy đủ kịp thời về ca bệnh xác định.

- Thực hiện điều tra, giám sát theo hướng dẫn tại Quyết định số 5142/QĐ BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế về hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh bại liệt và các hướng dẫn giám sát, báo cáo của Bộ Y tế.

- Khi có dịch bệnh bại liệt, khẩn trương xây dựng kế hoạch sử dụng vắc xin bại liệt phù hợp:

+ Khoanh vùng và tổ chức ngay chiến dịch tiêm chủng đáp ứng bằng vắc xin phù hợp với mục tiêu đạt độ bao phủ trên 95% trong thời gian ngắn nhất;

+ Chuẩn bị sẵn sàng nguồn vật tư và nhân lực cho các tình huống khẩn cấp.

3.4. Truyền thông nguy cơ

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông phòng, chống dịch bệnh bại liệt liên tục, đa dạng hình thức, phù hợp từng nhóm đối tượng trong cộng đồng và tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để tạo sự tham gia tích cực, sự quan tâm của các đoàn thể trong công tác tuyên truyền, cảnh báo đến người dân tăng cường hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

- Xây dựng các tài liệu truyền thông phù hợp cho các cộng đồng vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số để tuyên truyền đến người dân về nguy cơ dịch bệnh bại liệt quay trở lại và lợi ích, lịch tiêm vắc xin phòng bệnh bại liệt.

- Vận động người dân đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch và tham gia các chiến dịch tiêm chủng bổ sung.

3.5. Kinh phí

***3.5.1 Nguồn kinh phí Trung ương**:* Cung ứng vắc xin và các hoạt động tuyến Trung ương.

3.5.2 Kinh phí địa phương

- Tuyến tỉnh: Các hoạt động của tuyến tỉnh như vận chuyển vắc xin, chuyển mẫu bệnh phẩm, giám sát, tập huấn hướng dẫn triển khai, ...

- TTYT khu vực/Bệnh viện: Các hoạt động của Trung tâm Y tế khu vực/Bệnh viện như vận chuyển vắc xin, vận chuyển mẫu bệnh phẩm, giám sát...

- Tuyến xã: Do Ủy ban nhân dân xã, phường bảo đảm nguồn lực và ngân sách địa phương cho hoạt động giám sát, đáp ứng phòng chống bệnh bại liệt. Các hoạt động cần thiết phải được bảo đảm bằng nguồn kinh phí địa phương để triển khai công tác giám sát, đáp ứng phòng, chống dịch như: công điều tra rà soát, lập danh sách đối tượng; xăng dầu vận chuyển vắc xin; xăng dầu vận chuyển mẫu bệnh phẩm, đội cấp cứu lưu động; in ấn biểu mẫu (phiếu khám sàng lọc, giấy mời, giấy xác nhận...), vật tư tiêu hao như gòn, cồn, dung dịch rửa tay...; băng ron, khẩu hiệu tuyên truyền; công tiêm, khám sàng lọc, làm việc ngoài giờ nếu có tổ chức vào Thứ 7, CN....

V. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

4.1 Ngành Y tế

4.1.1 Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai theo dõi sát diễn biến tình hình, tổ chức đánh giá nguy cơ; Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch chủ động ứng phó với nguy cơ xảy ra dịch bệnh bại liệt, phù hợp và hiệu quả với tình hình dịch bệnh và chỉ đạo kịp thời công tác phòng, chống dịch.

- Chỉ đạo các cơ sở điều trị thực hiện tốt công tác thu dung, điều trị, thông báo kịp thời khi có các trường hợp bại liệt hoặc liệt mềm cấp nghi bại liệt, hạn chế tối đa các trường hợp chuyển nặng, tử vong; thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn, vệ sinh khử khuẩn môi trường, không để lây nhiễm chéo tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Tăng cường sự phối hợp giữa ngành Y tế và Giáo dục trong hoạt động rà soát tiền sử và tiêm chủng bù liều vắc xin bại liệt cho trẻ nhập học mầm non, mẫu giáo, tiểu học theo kế hoạch phối hợp số 1308/KH-SYT-SGDĐT của Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 11/08/2025.

4.1.2 Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

- Đầu mối hướng dẫn triển khai thực hiện các hoạt động giám sát, đáp ứng với nguy cơ bùng phát bệnh bại liệt trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác giám sát các hoạt động chuyên môn; Sẵn sàng hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật cho Trung tâm Y tế khu vực, Trạm Y tế xã, phường trong quá trình triển khai nhằm đảm bảo an toàn, hiệu quả trong tiêm chủng.

- Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị tuyến dưới tăng cường thực hiện tiêm/uống vắc xin bại liệt trong các đợt tiêm chủng thường xuyên và tiêm chủng trường học.

- Tổ chức thu thập, tiếp nhận mẫu bệnh phẩm, phiếu điều tra, bảo quản, vận chuyển mẫu về viện khu vực, điều tra di chứng sau 60 ngày đầy đủ và kịp thời.

- Phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông phòng, chống bệnh bại liệt và hiệu quả của việc tiêm/uống vắc xin phòng bệnh bại liệt trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

- Kiện toàn và vận hành đội đáp ứng nhanh tại các tuyến có đủ năng lực và trang thiết bị sẵn sàng thực hiện xử lý dịch.

- Báo cáo kịp thời, ngay lập tức khi có ca nghi ngờ xảy ra trên địa bàn cho Sở Y tế, Viện Pasteur TP. Hồ Chí Minh, Viện vệ sinh dịch tễ Trung ương.

4.1.3 Các Trung tâm Y tế khu vực

- Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các Trạm Y tế xã, phường triển khai thực hiện kế hoạch giám sát, đáp ứng với nguy cơ bùng phát bệnh bại liệt tại địa phương, khẩn trương tổ chức thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt.

- Tăng cường công tác giám sát liệt mềm cấp. Hàng tuần khi tiếp nhận danh sách danh sách các trường hợp có mã ICD-10 gợi ý giám sát liệt mềm cấp từ cơ sở điều trị phản hồi cho các Trạm Y tế xã, phường để tiến hành xác minh, giám sát, điều tra và lấy mẫu bệnh phẩm gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật kịp thời trong vòng 24 giờ sau khi lấy mẫu.

- Giám sát, đôn đốc và hỗ trợ chuyên môn đối với tuyến xã; hướng dẫn thực hiện điều tra, rà soát và quản lý đối tượng, đảm bảo không bỏ sót đối tượng trên địa bàn.

- Hỗ trợ tuyến xã trong các hoạt động tổ chức triển khai tiêm chủng; Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho triển khai tiêm chủng như: Nhân lực, các điều kiện an toàn tiêm chủng, trang thiết bị, phương tiện và vật tư liên quan.

- Thành lập các tổ cấp cứu lưu động với đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện, thuốc cấp cứu, nhân lực sẵn sàng đáp ứng khi có các trường hợp xảy ra phản ứng sau tiêm.

- Thực hiện truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng như Đài phát thanh, truyền hình, đài truyền thanh, báo chí về lợi ích của việc tiêm/uống vắc xin phòng bệnh bại liệt, thời gian, địa điểm tổ chức chiến dịch…để người dân biết và chủ động đưa con em đi tiêm chủng.

- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật theo quy định.

4.1.4 Bệnh viện đa khoa Long An, Tây Ninh, BVĐK khu vực, TTYT khu vực có giường bệnh, các bệnh viện tư nhân, phòng khám đa khoa tư nhân

- Thực hiện giám sát Liệt mềm cấp/Bại liệt theo Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh bại liệt tại Quyết định số 5142/QĐ-BYT ngày 11/12/2014 đã được hướng dẫn tại mục 1.1 phần III của kế hoạch.

- Lọc danh sách trên phần mềm khám chữa bệnh các trường hợp có mã ICD-10 gợi ý giám sát liệt mềm cấp gửi email cho hệ dụ phòng vào thứ hai hàng tuần.

4.2 Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo Cơ sở giáo dục phối hợp có hiệu quả với cơ sở y tế địa phương trong công tác kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của ngành Y tế. Giao Cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm vận động học sinh tham gia tiêm chủng đầy đủ, ít nhất 95% học sinh của trường được xác định chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ mũi vắc xin bại liệt (bOPV, IPV) được tiêm chủng bù liều để phòng bệnh.
- Tuyên truyền ý nghĩa, lợi ích và sự cần thiết tiêm/uống vắc xin phòng bệnh bại liệt cho các bậc phụ huynh và học sinh, đội ngũ cán bộ, giáo viên của trường. Chịu trách nhiệm vận động phụ huynh đồng ý cho con em tham gia tiêm vắc xin đầy đủ, đảm bảo không để sót học sinh chưa được tiêm/uống đủ mũi vắc xin phòng bệnh bại liệt nhằm chặn dịch bệnh bùng phát trong trường học.

- Hỗ trợ ngành y tế cơ sở vật chất, nhân lực nếu tổ chức điểm uống tại trường học.

4.3 Sở Văn hóa thể thao và du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình Tây Ninh

Tổ chức triển khai các hoạt động tuyên truyền phòng chống bệnh bại liệt, đặc biệt khuyến nghị các gia đình đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ; thông tin thường xuyên, đầy đủ, chính xác về tình hình dịch bệnh; kịp thời ngăn chặn, xử lý thông tin không đúng về bệnh bại liệt.

4.4 Sở Tài chính

Cấp và bổ sung kinh phí kịp thời cho các địa phương để chủ động triển khai công tác phòng chống bệnh bại liệt.

4.5 Ủy ban nhân dân xã, phường

- Khẩn trương phê duyệt kế hoạch, bố trí kinh phí bảo đảm nguồn lực và ngân sách địa phương để triển khai kế hoạch giám sát, đáp ứng với nguy cơ bùng phát bệnh bại liệt trên địa bàn năm 2026.

- Chỉ đạo quyết liệt công tác tiêm chủng vắc xin phòng bệnh bại liệt đảm bảo đạt tỷ lệ tiêm, uống vắc xin phòng bệnh bại liệt trên 95%. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để xảy ra tình trạng bỏ sót các trường hợp chưa được uống, tiêm hoặc uống, tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng bại liệt dẫn tới mắc bệnh bại liệt:

+ Đối với trẻ trong trường học: giao trách nhiệm cho cơ sở giáo dục vận động học sinh tham gia tiêm chủng đầy đủ theo hướng dẫn ngành Y tế.

+ Đối với trẻ ngoài cộng đồng: chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương phối hợp, hỗ trợ ngành y tế tăng cường rà soát, quản lý đối tượng và tổ chức tiêm chủng đầy đủ theo hướng dẫn ngành Y tế.

- Tăng cường thông tin, truyền thông, tuyên truyền, vận động người dân bằng các biện pháp phù hợp với các đối tượng khác nhau để chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh bại liệt và đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch theo hướng dẫn của ngành y tế;

- Rà soát đảm bảo nguồn lực, kinh phí phục vụ cho các hoạt động phòng, chống bệnh bại liệt tại địa phương theo phương châm 4 tại chỗ.

**** Chỉ đạo Trạm Y tế xã, phường***

- Xây dựng kế hoạch giám sát, đáp ứng với nguy cơ bùng phát bệnh bại liệt tại địa phương trình Ủy Ban nhân dân xã, phường phê duyệt, khẩn trương tổ chức thực hiện kế hoạch đảm bảo đạt chỉ tiêu theo kế hoạch đã đề ra góp phần ngăn chặn dịch bùng phát tại địa phương.

- Triển khai quyết liệt công tác tiêm chủng vắc xin phòng bệnh bại liệt, khẩn trương rà soát, lập danh sách, chủ động mời từng đối tượng, tổ chức tiêm/uống ngay cho những đối tượng TCTX và đối tượng là trẻ học các trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học (Lớp 1) năm học 2025-2026 chưa được tiêm/uống, chưa tiêm/uống đủ mũi vắc xin phòng bại liệt đạt tỷ lệ tiêm, uống vắc xin phòng bệnh bại liệt trên 95% ở quy mô cấp xã. Hoàn thành các chỉ tiêu tiêm chủng trường học

được giao trước khi kết thúc năm học 2025-2026 để chuẩn bị triển khai cho năm học 2026- 2027.

- Tăng cường công tác giám sát liệt mềm cấp theo Quyết định số 5142/QĐBYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế. Hàng tuần khi tiếp nhận danh sách danh sách các trường hợp có mã ICD-10 gợi ý giám sát liệt mềm cấp từ các Trung tâm Y tế khu vực phản hồi, các Trạm Y tế xã, phường tiến để tiến hành xác minh, giám sát, điều tra và lấy mẫu bệnh phẩm gửi về Trung tâm Y tế khu vực kịp thời theo quy định. Thực hiện giám sát dựa vào sự kiện để phát hiện sớm những dấu hiệu cảnh báo các trường hợp LMC nghi bại liệt tại cộng đồng để tiến hành điều tra, lấy mẫu xét nghiệm nhằm phát hiện sớm ca bệnh và tránh bỏ sót tại cộng đồng.

- Thực hiện thông báo hàng ngày trên loa, đài về đối tượng, thời gian, địa điểm tổ chức buổi tiêm chủng, phối hợp với nhà trường thực hiện truyền thông trực tiếp cho các bậc phụ huynh và học sinh về sự cần thiết tiêm/uống vắc xin phòng bệnh bại liệt, gửi giấy mời cho phụ huynh thông báo thời gian, địa điểm tiêm/uống phòng bại liệt.

- Tổng hợp số liệu tiêm, báo cáo tiến độ thực hiện hàng ngày và báo cáo kết thúc chiến dịch về Trung tâm Y tế khu vực theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch giám sát, đáp ứng với nguy cơ bùng phát bệnh bại liệt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2026./.

Nơi nhận:
- Cục Phòng bệnh;
- Viện VSDTTW;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; GD & ĐT; Văn hóa, thể thao và du lịch;
- Báo & PT, TH Tây Ninh;
- BGĐ Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- BV tư nhân trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, NV1.

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Đỗ Hồng Sơn